

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 67/2018/HS-ST

Ngày: 30-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hải

Bà Bùi Thị Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hà- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Ông Lâm Xuân Long - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2018/TLST- HS ngày 21-9-2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 243/2018/QĐXXST-HS ngày 05-10-2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Xuân L, sinh năm 1995, tại Vĩnh Long.

Hộ khẩu thường trú: Tổ 11, ấp 2, xã M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12.

Cha: Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1957.

Mẹ: Phan Thị A, sinh năm 1957.

Có 03 chị em, bị cáo là con út trong gia đình. Chưa có vợ, con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 09/11/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 20 tháng, chấp hành xong ngày 16/10/2017.

Nhân thân: Ngày 13/10/2013, bị Tòa án nhân dân Quận 5, TP. Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội “Cướp giật tài sản”, được đặc xá ngày 31/8/2015, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 29/9/2015.

Tạm giữ ngày 10/6/2018, tạm giam ngày 19/6/2018. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi cai nghiện xong ngày 16/10/2017, Nguyễn Xuân L tiếp tục tái nghiện ma túy đá. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 10/6/2018 do có nhu cầu nên L điện thoại cho người đàn ông tên B (không biết tên thật, địa chỉ cụ thể) hỏi mua 300.000 đồng ma túy về sử dụng, hai bên hẹn nhau giao dịch tại khu vực trước Cổng chùa Hoa Lâm trên tuyến Quốc lộ 30 thuộc khóm 1, phường 11, thành phố C. Sau đó, L điện thoại cho bạn là Nguyễn Dương Hải Q, sinh năm 1997, ngụ tổ 20, ấp Đ, xã H nhờ chở đến Cổng chùa Hoa Lâm để L lấy tiền giùm cho người anh. Q tự ý lấy xe mô tô 59C9-000.09 của chị ruột tên Nguyễn Dương Hải T chạy đi rước L chở đến trước Cổng chùa Hoa Lâm đứng đợi, thì có một người thanh niên (không biết tên, địa chỉ) đi bộ đến đưa cho Lộc 01 gói thuốc Jet và nói của anh B đưa, L nhận gói thuốc và trả 300.000 đồng.

Sau khi mua được ma túy, L rủ Q chở đến quán cà phê "M-T", số 59, Điện Biên Phủ, phường M, thành phố C uống nước. Khi đến quán, L vào ngồi bàn có số thứ tự "7B" rồi để gói thuốc Jet lên bàn, Q chưa vào bàn ngồi. Lúc này, Công an phường M kết hợp với Cơ quan điều tra Công an thành phố C kiểm tra, phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang lúc 16 giờ 20 phút, thu giữ vật chứng:

- 01 gói thuốc JET bên trong có 01 bịch nylon hàn kín chứa nhiều tinh thể rắn, bên ngoài bịch nylon quấn băng keo đỏ, (*L khai nhận đây là ma túy đá của Lộc*). Niêm phong trong phong bì ký hiệu "A1", đóng dấu của Công an phường M và các chữ ký ghi họ tên người bị bắt Nguyễn Xuân L, Nguyễn Dương Hải Q, người chứng kiến Đinh Văn C và Điều tra viên Lê Văn T;

- 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng;

- Ngoài ra, thu giữ của L 01 điện thoại Nokia 105 màu xanh-đen và 150.000 đồng. Thu giữ của Q 01 điện thoại Samsung màu trắng-đen bị vỡ màn hình, 01 xe mô tô biển số 59C-000.09.

Ngày 18/6/2018, Cơ quan điều tra đã tiến hành trả lại cho: Nguyễn Dương Hải T 01 xe mô tô 59C9-000.09, Nguyễn Dương Hải Q 01 điện thoại Samsung, Nguyễn Xuân L 150.000 đồng là tài sản cá nhân, không liên quan đến tội phạm.

Tại Kết luận giám định số 388/KL-KTHS ngày 12/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon hàn kín niêm phong trong phong bì ký hiệu "A1" gửi đến giám định

là chất ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,3440 gam. Tinh thể rắn ma túy còn lại sau giám định 0,3096 gam, được niêm phong trong phong bì ghi Kết luận giám định số 388/A1, đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, hoàn trả lại cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh.

Xác định tình trạng nghiện của L cho kết quả *đương tính* với Methamphetamine.

Trong quá trình điều tra, L thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định kỹ thuật hình sự, biên bản xét nghiệm tình trạng nghiện của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 73/CT-VKS ngày 20-9-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh và tại phiên tòa sơ thẩm Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và truy tố bị cáo Nguyễn Xuân L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đồng thời, phân tích cấu thành tội theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, cũng như nêu các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Theo đó đề nghị Hội đồng xét xử như sau: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân L về phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân L mức án từ 02 năm đến 03 năm tù.

Bị cáo mua ma túy về sử dụng, không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự để phạt bổ sung bị cáo.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên như phần quyết định của bản cáo trạng đã nêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội, cấu thành tội phạm và điều luật áp dụng:

Bị cáo Nguyễn Xuân L là người nghiện ma túy đã bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc xong vừa mới về lại tái nghiện. Để có ma túy đá sử dụng thì L mua số lượng lớn tàng trữ trái phép trong người nên bị bắt quả tang vào lúc 16 giờ 20 phút ngày 16-10-2018, tại quán cà phê M-T số 59, Đ, thành phố C. Kết luận giám định xác định chất thu giữ theo biên bản phạm tội quả tang mà bị cáo tàng trữ là ma túy có trọng lượng **0,3440** gam loại Methamphetamine, cùng cây kéo để làm dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án, nên đủ cấu thành tội phạm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

a)...

c) ..., Methamphetamine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...”

Do đó, hành vi của bị cáo là có tội và đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo từng bị kết án đã xóa án tích và hiện có 01 tiền sự, do đó cần phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo, trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội sau này. Đồng thời, cũng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo có ông ngoại là Liệt sỹ, nên cần áp

dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về đề nghị của Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng khác:

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng và các vấn đề khác phù hợp với quy định của pháp luật và các tình tiết vụ án nên chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với các vật chứng liên quan đến vụ án là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy như sau: 01 phong bì niêm phong ghi Kết luận giám định số 388/A1, đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp, bên trong chứa 0,3096 gam tinh thể rắn ma túy còn lại sau giám định; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng.

- Đối với 01 điện thoại Nokia 105 màu xanh-đen của bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Xuân L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Xuân L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 10-6-2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì gia đình khó khăn.

Về vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý như sau:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi Kết luận giám định số 388/A1, đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp, bên trong chứa 0,3096 gam tinh thể rắn ma túy còn lại sau giám định; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng là vật cấm, dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 điện thoại Nokia 105 màu xanh-đen của bị cáo.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TP. Cao Lãnh;
- CQĐT CA Tp. Cao Lãnh;
- CA TP. Cao Lãnh;
- CQ THAHS CA Tp. Cao Lãnh;
- TTG CA Tỉnh;
- CC THADS TP. Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP & HSVA (H).

Phạm Minh Tùng